

## GIỚI THIỆU TỔ TOÁN – ANH



Tổ Toán – Anh của trường THPT Lê Chân là một trong 4 tổ chuyên môn của nhà trường, gồm 2 bộ môn Toán và tiếng Anh, với tổng số 17 giáo viên (11 giáo viên Toán và 6 giáo viên tiếng Anh). 100% giáo viên trong tổ đều có trình độ đại học, trong đó có 08 giáo viên có trình độ thạc sĩ.

Tập thể tổ Toán - Anh là một tập thể đoàn kết, nhất trí, vượt qua khó khăn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Toàn tổ đã thực hiện tốt qui định của nhà trường, thực hiện tốt mọi quy chế chuyên môn của ngành. Các giáo viên trong tổ đều có ý thức tự học, tự bồi dưỡng và thường xuyên trao đổi trong tổ, nhóm chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên nghiên cứu học hỏi và ứng dụng CNTT một cách hiệu quả vào dạy học. ...Các giáo viên trong tổ có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giảng dạy. Chính vì vậy, công việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy trong giai đoạn hiện nay có nhiều thuận lợi, qua đó đảm bảo chất lượng giảng dạy góp phần vào thành tích chung của nhà trường.

Trong những năm qua cùng với sự phát triển của nhà trường, tổ Toán - Anh cũng đã đạt được nhiều thành tích đóng góp vào thành tích chung của nhà trường. Trong các năm, tổ đều đạt kết quả ôn thi TN THPT cao hơn trung bình thành phố và có nhiều giải học sinh giỏi cấp thành phố. Nhiều thầy cô giáo đã được công nhận là giáo viên giỏi cấp TP, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được chủ tịch UBND TP, Bộ giáo dục tặng bằng khen... Đặc biệt tổ còn là một tập thể có tinh thần tương thân, tương ái luôn sẵn sàng giúp đỡ đồng viên nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, tích cực, nhiệt tình tham gia trong các phong trào thi đua do nhà trường và các đoàn thể tổ chức.

Trong thời gian tới, tập thể tổ Toán - Anh phát huy những thành tích đã đạt được, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu dạy học trong thời kỳ mới.

| Stt | Họ và tên          | Năm sinh | Chức vụ   | Môn  | Thành tích                                                                                                                                                                                                                                               | Ảnh chân dung                                                                        |
|-----|--------------------|----------|-----------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Trần Thị Ánh Dương | 1982     | Tổ trưởng | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dạy giỏi cấp TP</li> <li>- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp TP</li> <li>- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn học sinh giỏi và công tác ôn thi TN THPT</li> </ul> |   |
| 2   | Nguyễn Thị Dung    | 1978     | Tổ viên   | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dạy giỏi cấp TP</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT</li> </ul>                                                                                                               |  |

|   |                     |      |         |      |                                                                                                                                             |                                                                                      |
|---|---------------------|------|---------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Trần Hữu Ước        | 1975 | Tổ viên | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dạy giỏi cấp TP</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT</li> </ul>  |    |
| 4 | Nguyễn Hữu Hoan     | 1976 | Tổ viên | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT</li> </ul>                                       |   |
| 5 | Nguyễn Quang Chương | 1980 | Tổ viên | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT</li> </ul> |  |

|   |                   |      |         |      |                                                                                                                                                                           |                                                                                      |
|---|-------------------|------|---------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 | Nguyễn Hùng Cường | 1983 | Tổ viên | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dạy giỏi cấp cụm.</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn học sinh giỏi và công tác ôn thi TN THPT</li> </ul> |    |
| 7 | Lê Thị Thu Mai    | 1983 | Tổ viên | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn học sinh giỏi và công tác ôn thi TN THPT</li> </ul>                                        |  |

|   |                        |      |         |      |                                                                                                                                              |                                                                                      |
|---|------------------------|------|---------|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 8 | Nguyễn Thị Hương Giang | 1987 | Tổ viên | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dạy giỏi cấp cụm.</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT</li> </ul> |    |
| 9 | Nguyễn Thùy Nga        | 1982 | Tổ viên | Toán | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dạy giỏi cấp TP</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT</li> </ul>   |  |

|    |                      |      |         |      |                                                     |                                                                                      |
|----|----------------------|------|---------|------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Trương Thị Lan Hương | 1996 | Tổ viên | Toán | - Là giáo viên trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với nghề. |    |
| 11 | Đặng Tâm Hương       | 2001 | Tổ viên | Toán | - Là giáo viên trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với nghề. |  |

|    |                       |      |         |     |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                      |
|----|-----------------------|------|---------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 12 | Trương Thị Thanh Hồng | 1975 | Tổ viên | Anh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dạy giỏi cấp TP</li> <li>- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn học sinh giỏi và công tác ôn thi TN THPT</li> </ul> |    |
| 13 | Phạm Thị Tươi         | 1976 | Tổ viên | Anh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT</li> </ul>                                                                   |  |

|    |                      |      |         |     |                                                                                                                                                                          |                                                                                      |
|----|----------------------|------|---------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 14 | Trần Thị Phương Liên | 1980 | Tổ viên | Anh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn học sinh giỏi và công tác ôn thi TN THPT</li> </ul> |    |
| 15 | Nguyễn Thị Hằng      | 1982 | Tổ viên | Anh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở</li> <li>- Có nhiều thành tích trong công tác ôn học sinh giỏi và công tác ôn thi TN THPT</li> </ul> |  |

|    |                    |      |         |     |                                                                                  |                                                                                      |
|----|--------------------|------|---------|-----|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 16 | Bùi Thị Hồng Thuận | 1982 | Tổ viên | Anh | - Có nhiều thành tích trong công tác ôn thi TN THPT                              |    |
| 17 | Vũ Thị Oanh        | 1985 | Tổ viên | Anh | - Có nhiều thành tích trong công tác ôn học sinh giỏi và công tác ôn thi TN THPT |  |